

Trường: Agentra

Tổ: Công nghệ thông tin

Họ và tên giáo viên: Phúc Hảo

THỊ TRƯỜNG VÀ CÁC LOẠI THỊ TRƯỜNG

Môn: Giáo dục công dân Lớp: 10

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, học sinh:

- Nêu được khái niệm thị trường và xác định được các yếu tố cấu thành thị trường (chủ thể, hàng hoá/dịch vụ, giá cả, cạnh tranh).
- Trình bày được ba chức năng cơ bản của thị trường trong nền kinh tế hàng hoá: thực hiện giá trị hàng hoá, cung cấp thông tin và điều tiết – kích thích sản xuất, tiêu dùng.
- Phân biệt được các loại thị trường theo tiêu chí đối tượng trao đổi (hàng hoá, dịch vụ, tài chính, lao động, khoa học – công nghệ, bất động sản) và theo phạm vi địa lí (địa phương, trong nước, thế giới).
- Nhận diện được một số loại thị trường phổ biến trong nền kinh tế Việt Nam qua ví dụ thực tiễn.

2. Về năng lực

a) Năng lực chung:

- **Tự chủ và tự học:** Chủ động đọc SGK, khai thác phiếu học tập, tự hoàn thiện bảng phân loại thị trường trong và sau giờ học.
- **Giao tiếp và hợp tác:** Tích cực trao đổi, thảo luận nhóm/cặp đôi; trình bày ý kiến mạch lạc, lắng nghe và phản hồi xây dựng trước lớp.
- **Giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Vận dụng kiến thức về phân loại thị trường để phân tích tình huống thực tiễn gần gũi; đưa ra nhận xét cá nhân có lập luận.

b) Năng lực đặc thù (Giáo dục kinh tế và pháp luật):

- **Nhận thức kinh tế – pháp luật:** Giải thích được vai trò của thị trường trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phân biệt đúng các loại thị trường theo từng tiêu chí.
- **Tư duy kinh tế:** Phân tích được mối quan hệ cung – cầu giữa người mua và người bán; nhận xét được sự vận hành của một thị trường cụ thể qua ví dụ thực tế.
- **Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:** Liên hệ các loại thị trường với đời sống tại địa phương; nhận diện loại hình thị trường và các chức năng của nó qua quan sát thực tiễn.

c) Năng lực số phát triển qua bài:

- **Khai thác dữ liệu và thông tin số:** Học sinh sử dụng điện thoại thông minh quét mã QR do giáo viên chuẩn bị để truy cập trang giới thiệu các sàn thương mại điện tử (Shopee, Lazada, Tiki) – minh họa sinh động cho loại thị trường hàng hoá/dịch vụ trực tuyến trong thời đại số.
- **Giao tiếp và hợp tác trong môi trường số:** Học sinh ghi kết quả thảo luận nhóm vào phiếu học tập (giấy hoặc điện tử) và chia sẻ trước lớp; làm quen với việc khai thác thông tin kinh tế từ nguồn số có kiểm chứng.

3. Về phẩm chất

- **Yêu nước:** Tự hào về sự phát triển của nền kinh tế thị trường Việt Nam; nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch.
- **Trách nhiệm:** Ý thức được vai trò của bản thân với tư cách người tiêu dùng – chủ thể của thị trường – trong việc lựa chọn hàng hoá, dịch vụ có nguồn gốc rõ ràng, chất lượng đảm bảo.
- **Chăm chỉ:** Tích cực, nghiêm túc trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ cá nhân và nhóm đúng thời gian, đúng yêu cầu.
- **Trung thực:** Phản ánh trung thực kết quả thảo luận nhóm; không sao chép khi thực hiện bài tập vận dụng về nhà.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- **Giáo viên:** Sách giáo khoa Giáo dục kinh tế và pháp luật 10 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống); bài trình chiếu PowerPoint có hình ảnh chợ truyền thống, sàn chứng khoán, sàn thương mại điện tử; video ngắn (khoảng 1 phút) về hoạt động mua bán tại chợ; phiếu học tập số 1 (khái niệm, chức năng), phiếu học tập số 2 (bảng phân loại thị trường), phiếu bài tập luyện tập; thẻ thông tin và mã QR dẫn đến trang giới thiệu sàn thương mại điện tử; bảng phụ/bảng nhóm và bút dạ.
- **Học sinh:** Sách giáo khoa, vở ghi, đồ dùng học tập; điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng (nhóm có thể dùng chung, 1–2 thiết bị/nhóm) để quét mã QR trong hoạt động khám phá thị trường điện tử.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)

- a) **Mục tiêu:** Tạo tâm thế học tập tích cực, kích hoạt vốn hiểu biết thực tế của học sinh về khái niệm “thị trường” trong đời sống hằng ngày; từ đó giáo viên dẫn dắt tự nhiên vào nội dung bài học.
- b) **Nội dung:** Giáo viên chiếu hai hình ảnh song song: một khu chợ truyền thống tấp nập và giao diện trang thương mại điện tử Shopee. Học sinh quan sát, suy nghĩ cá nhân (1 phút) và trả lời câu hỏi: *“Em thấy gì trong hai hình ảnh này? Điểm giống nhau giữa chúng là gì?”*
- c) **Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân của học sinh; bước đầu học sinh nhận ra rằng cả hai đều là nơi diễn ra hoạt động mua – bán giữa người mua và người bán, từ đó hình thành biểu tượng ban đầu về “thị trường” trước khi vào khái niệm chính thức.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV chiếu hai hình ảnh: chợ truyền thống và giao diện sàn Shopee. - GV đặt câu hỏi: <i>“Em thấy gì trong hai hình ảnh này? Điểm giống nhau giữa chúng là gì?”</i> - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân trong 1 phút.	- HS quan sát hình ảnh trên màn chiếu. - HS nhận nhiệm vụ, bắt đầu suy nghĩ cá nhân. - HS chưa thảo luận với bạn trong bước này.
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS suy nghĩ độc lập, ghi nhanh từ khoá ra nháp. - GV quan sát biểu cảm học sinh, không gợi ý thêm để ghi nhận vốn hiểu biết thực tế ban đầu.	- HS hình thành ý kiến cá nhân: nhận ra đây đều là nơi có người mua, người bán, hàng hoá và giá cả. - HS sẵn sàng trình bày ngắn gọn suy nghĩ của mình.
Bước 3: Báo cáo, thảo luận - GV mời 2–3 HS phát biểu ý kiến. - GV ghi nhanh các từ khoá HS nêu lên một góc bảng (mua, bán, hàng hoá, người mua, người bán, giá cả...). - Lớp lắng nghe, bổ sung.	- HS nêu được điểm giống nhau: cả hai đều là nơi diễn ra hoạt động trao đổi, mua bán hàng hoá/dịch vụ. - Một số HS phân biệt được hình thức trực tiếp (chợ) và trực tuyến (Shopee) nhưng bản chất giống nhau.
Bước 4: Kết luận, nhận định - GV chốt: cả hai hình ảnh đều phản ánh hoạt động trao đổi, mua bán – đó là biểu hiện của <i>thị trường</i>. - GV dẫn vào bài: <i>“Vậy thị trường là gì? Có những loại thị trường nào trong nền kinh tế? Chúng ta cùng tìm hiểu.”</i>	HS hứng thú, nhận ra bài học gắn chặt với đời sống; sẵn sàng bước vào nội dung kiến thức mới về thị trường và các loại thị trường.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (25 phút)

Nội dung 1: Khái niệm và chức năng của thị trường (12 phút)

a) Mục tiêu:

- Nêu được khái niệm thị trường và xác định được các yếu tố cấu thành thị trường.
- Trình bày được ba chức năng cơ bản của thị trường, lấy được ví dụ minh họa.

b) Nội dung: Học sinh đọc thông tin trong sách giáo khoa (mục về khái niệm và chức năng thị trường) kết hợp phiếu học tập số 1, thảo luận cặp đôi trong 3 phút để trả lời hai câu hỏi: (1) Thị trường là gì? Thị trường gồm những yếu tố nào? (2) Thị trường có những chức năng gì trong nền kinh tế?

c) Sản phẩm: Phiếu học tập số 1 đã hoàn thành, ghi được:

- **Khái niệm:** Thị trường là tổng hoà các mối quan hệ mua bán, trao đổi hàng hoá và dịch vụ giữa người mua và người bán trong một không gian và thời gian nhất định.
- **Yếu tố cấu thành:** (1) Chủ thể – người mua và người bán; (2) Hàng hoá hoặc dịch vụ được trao đổi; (3) Giá cả; (4) Cạnh tranh.
- **Ba chức năng:** (1) Thực hiện giá trị hàng hoá – nối cung và cầu; (2) Cung cấp thông tin – về giá cả, số lượng, chất lượng; (3) Điều tiết và kích thích sản xuất, tiêu dùng.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV phát phiếu học tập số 1 (2 câu hỏi về khái niệm và chức năng thị trường). - GV yêu cầu HS đọc SGK phần tương ứng và thảo luận cặp đôi trong 3 phút. - GV chiếu slide câu hỏi để cả lớp theo dõi.	- HS nhận phiếu học tập, mở SGK trang tương ứng. - HS xác định được hai nhiệm vụ: khái niệm – yếu tố cấu thành; và chức năng thị trường. - Các cặp bắt đầu đọc và trao đổi.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS đọc SGK, gạch chân từ khoá quan trọng liên quan đến khái niệm và chức năng. - HS trao đổi cặp đôi, thống nhất câu trả lời và ghi vào phiếu. - GV đi quan sát, hỗ trợ cặp gặp khó khăn trong việc diễn đạt khái niệm.	- HS xác định được: thị trường là quan hệ mua bán; có 4 yếu tố cấu thành. - HS liệt kê được 3 chức năng và bước đầu lấy được ví dụ đơn giản cho mỗi chức năng.
Bước 3: Báo cáo, thảo luận - GV mời 1-2 cặp trình bày câu trả lời (mỗi cặp 1 câu). - GV mời lớp nhận xét, bổ sung ý còn thiếu. - GV chiếu slide tóm tắt khái niệm và sơ đồ ba chức năng.	- HS trình bày được khái niệm và các yếu tố cấu thành thị trường. - HS nêu được 3 chức năng và cho ví dụ: chợ rau (thực hiện giá trị); bảng giá siêu thị (cung cấp thông tin); nông dân tăng sản lượng khi giá lúa cao (điều tiết sản xuất).
Bước 4: Kết luận, nhận định - GV chốt kiến thức, đọc lại định nghĩa chuẩn từ SGK. - GV nhấn mạnh: thị trường không nhất thiết phải có địa điểm cố định – giao dịch trực tuyến cũng là thị trường. - GV chuyển tiếp: <i>“Như vậy có rất nhiều loại thị trường khác nhau – tiếp theo chúng ta tìm hiểu cách phân loại.”</i>	Kết luận: <i>Thị trường</i> là tổng hoà các mối quan hệ mua bán, trao đổi hàng hoá và dịch vụ. Ba chức năng: (1) Thực hiện giá trị hàng hoá; (2) Cung cấp thông tin (giá cả, số lượng, chất lượng); (3) Điều tiết và kích thích sản xuất – tiêu dùng.

Nội dung 2: Các loại thị trường (13 phút)

a) Mục tiêu:

- Phân biệt được các loại thị trường theo tiêu chí đối tượng trao đổi và theo phạm vi địa lí.
- Nhận diện được ví dụ thực tiễn tương ứng với từng loại thị trường.

- *(Tích hợp năng lực số)* Khai thác được thông tin số về thị trường điện tử – loại hình thị trường mới trong nền kinh tế số – thông qua việc quét mã QR và đọc thông tin từ trang web.

b) Nội dung: Giáo viên tổ chức hoạt động nhóm (4 nhóm, mỗi nhóm 4–5 học sinh). Mỗi nhóm nghiên cứu SGK và quan sát thẻ thông tin được phát để hoàn thành bảng phân loại thị trường trong phiếu học tập số 2. *Tích hợp năng lực số:* Nhóm 3 và nhóm 4 được cấp thêm mã QR do giáo viên chuẩn bị, quét mã bằng điện thoại thông minh để truy cập trang giới thiệu các sàn thương mại điện tử (Shopee, Lazada), sau đó xác định đây là loại thị trường gì theo các tiêu chí phân loại đã học.

c) Sản phẩm: Bảng phân loại thị trường do các nhóm hoàn thành, thể hiện được:

- **Phân theo đối tượng trao đổi:** thị trường hàng hoá; thị trường dịch vụ; thị trường tài chính (tiền tệ, vốn – chứng khoán); thị trường lao động; thị trường khoa học – công nghệ; thị trường bất động sản.
- **Phân theo phạm vi địa lí:** thị trường địa phương; thị trường trong nước (quốc gia); thị trường thế giới (quốc tế).
- **Thị trường điện tử (trực tuyến):** Shopee, Lazada, Tiki là thị trường hàng hoá/dịch vụ diễn ra trên nền tảng số, phạm vi toàn quốc và quốc tế – minh hoạ xu hướng phát triển của kinh tế số.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV chia lớp thành 4 nhóm, phát phiếu học tập số 2 và thẻ thông tin cho từng nhóm. - GV phát thêm mã QR cho nhóm 3 và nhóm 4, hướng dẫn quét mã bằng điện thoại. - GV giao nhiệm vụ: hoàn thành bảng phân loại thị trường trong 5 phút; nhóm có QR thêm nhiệm vụ xác định loại hình thị trường điện tử.	- HS nhận phiếu, thẻ thông tin và (nhóm 3, 4) mã QR. - Các nhóm phân công: trưởng nhóm điều phối, thư ký ghi bảng, các thành viên tìm thông tin từ SGK và thẻ thông tin. - Nhóm 3, 4 quét mã QR, mở trang web trên điện thoại để khai thác thông tin.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS thảo luận nhóm, đọc SGK và thẻ thông tin, điền vào bảng phân loại. - Nhóm 3, 4 khai thác thông tin từ trang web (sàn thương mại điện tử) và xác định: đây là thị trường hàng hoá/dịch vụ, phạm vi toàn quốc – quốc tế, hình thức trực tuyến. - GV quan sát các nhóm, nhắc nhở nhóm chậm tiến độ.	- Các nhóm hoàn thành bảng phân loại với ít nhất 2 tiêu chí và ví dụ cụ thể. - Nhóm 3, 4 chỉ ra được Shopee/Lazada là thị trường hàng hoá điện tử, không bị giới hạn địa điểm, phạm vi toàn quốc và có tính quốc tế.
Bước 3: Báo cáo, thảo luận - GV mời đại diện nhóm 1 (phân theo đối tượng trao đổi) và nhóm 3 (tìm hiểu thị trường điện tử) lên trình bày – mỗi nhóm 1,5 phút. - GV mời nhóm 2 và nhóm 4 nhận xét, bổ sung. - GV chiếu slide sơ đồ phân loại thị trường để cả lớp đối chiếu.	- Nhóm 1 nêu được ít nhất 5 loại thị trường theo đối tượng trao đổi kèm ví dụ tương ứng. - Nhóm 3 chia sẻ: Shopee là thị trường hàng hoá điện tử, phạm vi toàn quốc và có tính quốc tế; việc mua – bán diễn ra trên nền tảng số thay vì địa điểm vật lí. - Lớp đặt câu hỏi, bổ sung ví dụ.
Bước 4: Kết luận, nhận định - GV chốt kiến thức, chiếu sơ đồ tổng hợp phân loại thị trường theo hai tiêu chí chính. - GV nhấn mạnh: thị trường điện tử là xu hướng tất yếu trong kinh tế số – HS cần có năng lực số để tham gia an toàn, hiệu quả với tư cách người tiêu dùng. - GV liên hệ: Việt Nam đang chủ trương phát triển đồng bộ các loại thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.	Kết luận – Các loại thị trường: <i>Theo đối tượng:</i> hàng hoá; dịch vụ; tài chính (tiền tệ, vốn); lao động; khoa học – công nghệ; bất động sản. <i>Theo phạm vi:</i> địa phương; trong nước; thế giới. <i>Thị trường điện tử:</i> hàng hoá/dịch vụ trực tuyến (Shopee, Lazada, Tiki) – hình thức mới, không giới hạn địa lí, phát triển mạnh trong kinh tế số.

Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)

a) Mục tiêu: củng cố và khắc sâu kiến thức về khái niệm, chức năng và phân loại thị trường thông qua bài tập nhận diện và phân tích tình huống thực tiễn; phát hiện và sửa ngay những hiểu nhầm phổ biến.

b) Nội dung: Học sinh làm việc cá nhân, hoàn thành phiếu bài tập luyện tập gồm 3 câu trong 5 phút:

- 1. Ghép đôi:** Nối tên thị trường ở cột A với ví dụ tương ứng ở cột B (thị trường lao động – sản tuyển dụng việc làm online; thị trường tài chính – sàn chứng khoán Hà Nội; thị trường bất động sản – giao dịch mua bán nhà đất; thị trường khoa học – công nghệ – mua bán bằng sáng chế; thị trường hàng hoá – chợ đầu mối nông sản).
- 2. Nhận diện chức năng:** Bà Lan mang rau ra chợ bán mỗi sáng, biết được giá rau hôm nay tăng nên trồng thêm – hành động này liên quan đến những chức năng nào của thị trường?
- 3. Phân loại:** Xếp loại ba ví dụ sau theo tiêu chí đối tượng trao đổi và phạm vi địa lý: Chợ Bến Thành (TP. Hồ Chí Minh); Sàn chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE); Trang thương mại điện tử Tiki.

c) Sản phẩm: Phiếu bài tập cá nhân đã hoàn thành, thể hiện: (1) Ghép đúng ít nhất 4/5 cặp; (2) Nêu được ít nhất 2 chức năng (cung cấp thông tin và điều tiết sản xuất); (3) Phân loại đúng cả 3 ví dụ theo ít nhất một tiêu chí, đặc biệt xác định được HOSE là thị trường tài chính và Tiki là thị trường hàng hoá/dịch vụ điện tử.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV phát phiếu bài tập luyện tập (3 câu) cho từng HS. - GV đọc lướt yêu cầu từng câu, giải thích ngắn câu 2 (một tình huống liên quan đến nhiều chức năng). - GV nêu rõ: làm cá nhân trong 5 phút, sau đó đổi bài kiểm tra chéo.	- HS nhận phiếu bài tập. - HS nắm được yêu cầu 3 câu: ghép đôi, nhận diện chức năng, phân loại. - HS bắt đầu làm bài cá nhân.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS làm bài cá nhân trong 5 phút (không trao đổi). - GV quan sát lớp, ghi nhận những câu HS có vẻ lúng túng (đặc biệt câu phân loại Tiki và HOSE) để ưu tiên chữa sau. - GV nhắc HS kiểm tra lại bài trước khi đổi.	- HS hoàn thành phiếu bài tập trong thời gian quy định. - HS tự đối chiếu câu trả lời với kiến thức đã học trước khi nộp bài cho bạn.
Bước 3: Báo cáo, thảo luận - GV tổ chức đổi bài kiểm tra chéo theo cặp ngồi cạnh nhau. - GV chiếu đáp án từng câu, hướng dẫn chữa bài và giải thích lí do. - GV mời 1–2 HS giải thích tại sao Tiki là thị trường hàng hoá/dịch vụ điện tử, phạm vi toàn quốc – quốc tế.	- HS chấm chéo bài của bạn, ghi số câu đúng vào góc phiếu. - HS giải thích được: câu 2 liên quan đến cả 3 chức năng (thực hiện giá trị khi bán được rau; cung cấp thông tin qua giá cả; điều tiết sản xuất khi bà Lan trồng thêm). - HS phân biệt được HOSE (thị trường tài chính – vốn) với chợ (thị trường hàng hoá).
Bước 4: Kết luận, nhận định - GV nhận xét kết quả chung của lớp, biểu dương HS làm tốt. - GV chốt những lỗi hay mắc: nhầm thị trường tài chính với thị trường hàng hoá; chưa phân biệt tiêu chí “đối tượng” và “phạm vi”. - GV nhắc: một thị trường có thể được phân loại theo nhiều tiêu chí cùng lúc.	Đáp án chốt: Câu 1: ghép theo SGK. Câu 2: cả 3 chức năng (thực hiện giá trị; cung cấp thông tin; điều tiết sản xuất). Câu 3: Chợ Bến Thành – hàng hoá, địa phương/trong nước. HOSE – tài chính (thị trường vốn), trong nước. Tiki – hàng hoá/dịch vụ điện tử, phạm vi toàn quốc – quốc tế.

Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)

a) Mục tiêu: Học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, quan sát và phân tích một thị trường quen thuộc trong đời sống; rèn luyện tư duy kinh tế gắn với thực tế địa phương và phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu.

b) Nội dung: Giáo viên giao nhiệm vụ về nhà (hoàn thành trước tiết học sau, nộp đầu giờ): Học sinh chọn **một** thị trường mà em đã từng tham gia hoặc quan sát (chợ địa phương, siêu thị, sàn thương mại điện tử, sàn tuyển dụng lao động...) và viết đoạn văn ngắn 150–200 chữ trả lời ba gợi ý: (1) Đây là loại thị trường gì theo tiêu chí đối tượng và phạm vi địa lý? (2) Thị trường đó thực hiện những chức năng nào? Lấy ví dụ cụ thể. (3) Em có nhận xét gì về sự vận hành của thị trường đó (điểm tốt, điểm còn hạn chế)?

Cuối giờ (2 phút): Giáo viên chiếu slide câu hỏi gợi ý, dặn học sinh ghi vào vở hoặc chụp lại; giải đáp thắc mắc nếu có.

c) Sản phẩm: Đoạn văn 150–200 chữ nộp đầu tiết sau, thể hiện: xác định đúng loại thị trường theo ít nhất 2 tiêu chí; nêu được ít nhất 2 chức năng với ví dụ cụ thể; có nhận xét cá nhân thể hiện tư duy độc lập.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV chiếu slide yêu cầu bài tập vận dụng về nhà (3 gợi ý phân tích một thị trường thực tế). - GV giải thích ngắn: chọn một thị trường em thực sự biết hoặc đã mua bán; viết đoạn văn 150–200 chữ theo 3 gợi ý. - GV nhắc: có thể quan sát tại chợ/siêu thị hoặc trải nghiệm sàn thương mại điện tử để có tư liệu.	- HS lắng nghe, ghi yêu cầu vào vở hoặc chụp ảnh slide. - HS xác định ngay được thị trường mình sẽ lựa chọn để viết bài. - HS hiểu rõ thời hạn nộp bài và hình thức (đoạn văn, nộp đầu giờ tiết sau).
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS suy nghĩ nhanh trong 1 phút: chọn thị trường và xác định sơ bộ loại hình, chức năng sẽ phân tích. - GV gợi ý thêm một số thị trường gần gũi: chợ huyện, cửa hàng tạp hoá, ứng dụng mua sắm trên điện thoại, sàn tuyển dụng online...	- HS có định hướng rõ ràng về thị trường sẽ phân tích và nội dung cần viết. - HS xác định được kiến thức cần vận dụng: khái niệm, 2 tiêu chí phân loại, 3 chức năng.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận - GV mời 2–3 HS nêu nhanh (30 giây/HS): thị trường mình chọn và sơ bộ phân loại loại hình. - Lớp lắng nghe và cho ý kiến nhanh: xác định loại hình đó đúng chưa, còn thiếu tiêu chí nào?	- HS chia sẻ được lựa chọn kèm lí do (ví dụ: “Em chọn sàn Shopee vì em hay mua hàng – đây là thị trường hàng hoá điện tử, phạm vi toàn quốc, thực hiện cả 3 chức năng của thị trường”). - Lớp xác nhận hoặc bổ sung cách phân loại; không khí sôi nổi, HS hào hứng.
Bước 4: Kết luận, nhận định - GV tổng kết bài học: thị trường là bộ phận không thể thiếu của nền kinh tế; hiểu về thị trường giúp HS trở thành người tiêu dùng thông thái và công dân có trách nhiệm. - GV nhắc lịch nộp bài vận dụng (đầu tiết sau) và cho biết tiết tiếp theo sẽ học về cơ chế thị trường.	HS nắm rõ yêu cầu bài vận dụng về nhà; hứng thú với việc quan sát và phân tích một thị trường thực tế bằng kiến thức kinh tế vừa học. Dặn dò: Hoàn thành đoạn văn 150–200 chữ; đọc trước nội dung “Cơ chế thị trường” trong SGK để chuẩn bị cho tiết học sau.

....., ngày tháng năm

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁO VIÊN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phúc Hảo